

**TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 125/2026/QĐ-PT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 02 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

**TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Thanh Dũng
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Minh
Ông Phan Nhựt Bình

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Đặng Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 326/2025/QĐST-HC ngày 06 tháng 8 năm 2025, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 143 của Luật Tổ tụng hành chính, Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”, giữa:

- Người khởi kiện: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1956

Địa chỉ: C khu phố C, phường L (trước đây là phường L, thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền:

- Ông Dương Phú Q, sinh năm 1953

Địa chỉ: G, Cầu Ông T, phường L (trước đây là phường L, thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Ú, sinh năm 1968

Địa chỉ: A Cầu Ô, phường L (trước đây là phường L, thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố T

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: C N, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại đơn kháng cáo ngày 19 tháng 9 năm 2025, người khởi kiện là Phạm Thị

H kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính nêu trên và chuyển hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án.

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Tại các Công văn số 862/BBT ngày 13/4/2023, Số 1018/BBT ngày 04/5/2023, Số 1019/BBT ngày 04/5/2023 của Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng thành phố T về việc trả lời ý kiến của công dân trong dự án đầu tư xây dựng C - Văn hóa dân tộc và Công văn số 9058/UBND-BBT ngày 24/9/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố T về việc trả lời đơn khiếu nại của công dân trong dự án đầu tư xây dựng C - Văn hóa dân tộc, đều thể hiện nội dung trả lời đơn khiếu nại của ông Dương Phú Q là đại diện theo ủy quyền của các hộ dân trong dự án đầu tư xây dựng C - Văn hóa dân tộc, trong đó có bà Phạm Thị H. Căn cứ vào khoản 3 Điều 116 Luật tổ tụng Hành chính và mục 7 phần III Công văn số 89/TANDTC-PC ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân tối cao về việc thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc trong xét xử, đã giải đáp cụ thể như sau: Theo quy định tại Điều 7 của Luật Khiếu nại và khoản 3 Điều của 116 Luật Tổ tụng hành chính thì trường hợp Quyết định hành chính hết thời hiệu khởi kiện, quyết định giải quyết khiếu nại còn thời hiệu khởi kiện, tuy nhiên người khởi kiện chỉ khởi kiện quyết định hành chính mà không khởi kiện quyết định giải quyết khiếu nại thì thời hiệu khởi kiện được tính từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định giải quyết khiếu nại, mà không phải tính từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính. Do đó, Tòa án vẫn xem xét giải quyết mà không đình chỉ vụ án.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Luật khiếu nại năm 2011 và khoản 2 Điều 2 Luật Tiếp công dân năm 2013 thì hình thức kiến nghị hay khiếu nại cũng đều thể hiện mục đích của ông Dương Phú Q (đại diện theo ủy quyền của bà H) là đề nghị UBND xem xét lại nội dung của Quyết định số 3034/QĐ-UBND-BBT ngày 01/9/2008 của Ủy ban nhân dân Quận I, quyết định về việc công bố bồi thường, hỗ trợ của hộ bà Phạm Thị H, nằm trong dự án đầu tư xây dựng C - Văn hóa dân tộc (Khu IV) tại phường L, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, tuy Quyết định số 3034/QĐ-UBND-BTT ngày 01/9/2008 của I về việc công bố bồi thường, hỗ trợ cho hộ bà H đã hết thời hiệu khởi kiện. Tuy nhiên, tính từ thời điểm bà H nhận được các Công văn trả lời khiếu nại nêu trên của UBND thành phố T, cho đến ngày Tòa án thụ lý đơn khởi kiện của bà H (ngày 21/3/2025), thì thời hiệu khởi kiện vẫn còn theo các quy định như đã viện dẫn trên. Do đó, đề nghị Hội đồng phúc thẩm áp dụng điểm c khoản 5 Điều 243 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 326/2025/QĐST-HC ngày 06/8/2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án.

XÉT THẤY:

[1] Theo đơn khởi kiện ngày 29/7/2024, ngày 28/02/2025 và ngày 06/3/2025, bà Phạm Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy bà H khởi kiện yêu cầu

hủy Quyết định số 3034/QĐ-UBND-BBT ngày 01/9/2008 của Ủy ban nhân dân Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của hộ bà Phạm Thị H, địa chỉ: C, khu phố C, phường L, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh nằm trong dự án đầu tư xây dựng C - Văn hóa dân tộc tại phường L.

[2] Tại các đơn khởi kiện nêu tại mục [1] của bà Phạm Thị H cùng các tài liệu, chứng cứ kèm theo, bà Phạm Thị H trình bày, bà H nhận được Quyết định số 3034/QĐ-UBND-BBT ngày 01/9/2008 của Ủy ban nhân dân Quận I từ cuối năm 2008. Bà H cho rằng, sau khi nhận quyết định đã nhiều lần khiếu nại việc thu hồi đất và yêu cầu Ủy ban nhân dân Quận I cung cấp bản đồ quy hoạch dự án. Việc khiếu nại qua đường bưu điện nên không có biên nhận đơn của Ủy ban.

Như vậy, có căn cứ xác định bà Phạm Thị H đã nhận được Quyết định số 3034/QĐ-UBND-BBT ngày 01/9/2008 từ năm 2008 và không có chứng cứ chứng minh việc bà H khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận I trong thời hạn theo đúng quy định của pháp luật khiếu nại.

Bà H cho rằng đã thực hiện việc khiếu nại đến nhiều ban, ngành kéo dài cho đến khi khởi kiện nhưng không được giải quyết. Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định các Công văn số 862/BBT ngày 13/4/2023, 1018/BBT ngày 04/5/2023, 1019/BBT ngày 04/5/2023 của Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng thành phố T và Công văn số 9058/UBND-BBT ngày 24/9/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố T là quyết định giải quyết khiếu nại nên thời hiệu khởi kiện của bà H vẫn còn. Hội đồng phúc thẩm xét thấy, các văn bản nêu trên không phải là quyết định giải quyết khiếu nại và không thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính, bởi lẽ, nội dung Công văn số 1019/BBT ngày 04/5/2023 không liên quan đến trường hợp của bà H; trong khi các Công văn số 862/BBT ngày 13/4/2023, 1018/BBT ngày 04/5/2023 chỉ phúc đáp các ý kiến của các hộ dân trong dự án, không chứa nội dung chấp nhận hay bác khiếu nại của các hộ dân; mặt khác, các Công văn số này đều được ban hành bởi Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng thành phố T, không phải cơ quan có thẩm quyền giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực đất đai theo quy định của pháp luật đất đai và Điều 7 Luật Khiếu nại 2011. Đối với Công văn số 9058/UBND-BBT ngày 24/9/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố T không có nội dung thể hiện diễn biến việc ra quyết định hành chính, quá trình xác minh khiếu nại, cũng không căn cứ các quy định của pháp luật để ra kết luận đối với việc khiếu nại là có căn cứ hay không có căn cứ chấp nhận, không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự nên cũng không phải là quyết định giải quyết khiếu nại.

[3] Như vậy, trong trường hợp này, thời hiệu khởi kiện được tính kể từ ngày người khởi kiện nhận được hoặc biết được quyết định hành chính (cuối năm 2008) theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật tố tụng hành chính năm 2015.

[4] Đến ngày 21/10/2024, bà H mới khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu hủy Quyết định số 3034/QĐ-UBND-

BBT nêu trên. Tại thời điểm bà H khởi kiện thì thời hiệu khởi kiện đã hết. Bà H không cung cấp được chứng cứ chứng minh việc bà không thực hiện quyền khởi kiện trong thời hạn luật định là do sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan theo quy định của pháp luật. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính là có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bà H kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới chứng minh nên bác yêu cầu kháng cáo của bà H và giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính của Tòa án cấp sơ thẩm.

[5] Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Phạm Thị H sinh năm 1956 là người cao tuổi nên được miễn, theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 243 của Luật tố tụng hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện là bà Phạm Thị H.

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 326/2025/QĐST-HC ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Phạm Thị H được miễn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VCTVKSXXPT tại TP.HCM (1);
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu HSVA (1), VP (5), 12b (QĐ-PPC);

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Hoàng Thanh Dũng